

Mẫu số 17. Danh sách công khai kết quả kiểm tra hồ sơ đăng ký, cấp Giấy chứng nhận

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ THIỆN TÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: / CKHS-ĐKĐĐ

DANH SÁCH CÔNG KHAI

Kết quả kiểm tra hồ sơ đăng ký, cấp Giấy chứng nhận

Số TT	Tên người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất	Địa chỉ thường trú	Địa chỉ thửa đất	Tờ bản đồ số	Thửa đất số	Diện tích đất (m ²)	Thời điểm sử dụng đất	Nguồn gốc sử dụng đất	Hiện trạng sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	Thời điểm tạo lập tài sản gắn liền với đất	Tình trạng tranh chấp	Sự phù hợp với quy hoạch
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
1	Ông Đỗ Văn Hòa Bà Định Thị Mật	Thôn Quyết Tiến, xã Thiện Tân	Thôn Quyết Tiến, xã Thiện Tân	21	291	1856,2	1964	Đất do ông cha khai phá từ năm 1964, sử dụng đến năm 1992 để lại cho ông Hòa, bà Mật sử dụng đến nay	Hiện trạng trồng cây Nhãn, mít, không có công trình gì		Không tranh chấp	
2	Ông Lý Văn Coóc	Thôn Toàn Tâm, xã Vân Nham	Thôn Lay, xã Thiện Tân	91	258, 259	730 (386+344)	1970	Đất do ông cha khai phá từ năm 1970, sử dụng đến năm 1977 để lại cho ông Coóc sử dụng đến nay	Đẻ trống, không có công trình gì		Không tranh chấp	

3	Ông Tạ Hoàng Thóc Bà Hoàng Thị Tâm	Thôn Quyết Tiền, xã Thiện Tân	Thôn Quyết Tiền, xã Thiện Tân	97, 99	10, 20	62936,6	2005	Tự khai phá từ năm 1998, sử dụng ổn định đến nay	Đang trồng cây bạch đàn, không có cây trồng gì		Không có tranh chấp	
4	Ông Sầm Quốc Hương Bà Hứa Thị Phận	Thôn Lay, xã Thiện Tân	Thôn Lay, xã Thiện Tân	91	438	2005,6	2012	Chiếm đất do UBND xã quản lý từ năm 2012	Đẻ trồng không có công trình gì		Không có tranh chấp	

Danh sách này được công khai trong thời gian 15 ngày, kể từ ngày **03/6/2026** đến hết ngày **18/6/2026** Tại địa điểm: **Tại Nhà văn hóa các thôn: Lay, Quyết Tiến, Đèo Cáo-Lân Chàm và trụ sở UBND xã Thiện Tân**

Người không đồng ý với kết quả kiểm tra trên đây thì gửi đơn đến UBND xã Thiện Tân để giải quyết; sau thời gian trên sẽ không xem xét giải quyết.

Thiện Tân, ngày 02 tháng 6 năm 2026
CHỦ TỊCH

Lý Hoàng Long

Hướng dẫn ghi thông báo:

- Cột (5), Cột (6) chỉ ghi đối với nơi đã có bản đồ địa chính hoặc ghi số hiệu thửa đất và số hiệu mảnh trích đo bản đồ địa chính (nếu có thông tin).
- Cột (10) ghi hiện trạng có nhà ở/công trình xây dựng hay không có nhà ở/công trình xây dựng.
- Cột (11) ghi ngày ... tháng ... năm ... tạo lập tài sản gắn liền với đất.